

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

Trừ khi có quy định khác, toàn bộ **E-ĐKCT** phải được Chủ đầu tư ghi đầy đủ trước khi phát hành E-HSMT.

A. Các quy định chung	
E-ĐKC 1.4	Chủ đầu tư là: Thanh tra Thành phố Hồ Chí Minh - Địa chỉ: Số 13 Trần Quốc Thảo, phường Xuân Hòa, Tp.HCM. - Điện thoại: 028.39256333 - Mã số thuế: 0306464506
E-ĐKC 1.7	Công trình bao gồm: - Địa điểm: Số 39 Trần Quốc Thảo, phường Xuân Hòa, Tp.HCM - Thi công các hạng mục trong bảng khối lượng đính kèm E-HSMT.
E-ĐKC 1.10	Địa điểm Công trường tại <i>Số 39 Trần Quốc Thảo, phường Xuân Hòa, Tp.HCM</i> và được xác định trong Bản vẽ số đính kèm E-HSMT
E-ĐKC 1.16	Ngày hoàn thành là: ____ <i>[ghi ngày]</i>
E-ĐKC 1.17	Ngày hoàn thành dự kiến cho toàn bộ Công trình là: ____ <i>[ghi ngày]</i> .
E-ĐKC 1.18	Ngày khởi công là: ____ <i>[ghi ngày]</i> .
E-ĐKC 1.19	Nhà thầu là: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, số tài khoản, mã số thuế, điện thoại, fax, email của Nhà thầu]</i> .
E-ĐKC 1.29	- Tư vấn quản lý dự án: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn quản lý dự án nếu có]</i>; - Tư vấn giám sát là: ____ <i>[ghi tên, địa chỉ, điện thoại, fax, email của Tư vấn giám sát]</i>;
E-ĐKC 2.1	Hoàn thành từng phần: ____ <i>[Chủ đầu tư điền]</i>
E-ĐKC 2.3(i)	Các tài liệu sau đây cũng là một phần của Hợp đồng: - a) Hợp đồng, kèm theo các phụ lục hợp đồng; - b) Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng; - c) Thư chấp thuận E-HSMT và trao hợp đồng; - d) Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu; - đ) E-ĐKCT; - e) E-ĐKC; - g) E-HSMT và các văn bản làm rõ E-HSMT của Nhà thầu; - h) E-HSMT và các tài liệu sửa đổi E-HSMT (nếu có); - i) Các tài liệu khác (nếu có).

E-ĐKC 5.2	- Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 3% giá hợp đồng - Thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng là: Bảo đảm thực hiện hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày phát hành cho đến khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng. - Bảo đảm thực hiện hợp đồng phải được Chủ đầu tư chấp thuận và tuân thủ mẫu số 15 Chương VIII. Nếu các điều khoản của bảo đảm thực hiện hợp đồng nêu rõ ngày hết hiệu lực và Nhà thầu chưa hoàn thành các nghĩa vụ của hợp đồng vào thời điểm 07 ngày trước ngày bảo đảm thực hiện hợp đồng của Nhà thầu đã nộp cho Chủ đầu tư hết hiệu lực, Nhà thầu sẽ phải gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng cho tới khi công việc đã được hoàn thành và mọi sai sót đã được sửa chữa xong.
E-ĐKC 5.4	Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: Trong thời gian 15 ngày kể từ ngày công trình hoàn thành đưa vào sử dụng
E-ĐKC 8.2(d)	Nhà thầu có văn bản trả lời yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian không quá 03 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu.
E-ĐKC 8.8(a)	Nhà thầu có văn bản thông báo trong khoảng thời gian tối thiểu 01 ngày, trước ngày vật tư, thiết bị được vận chuyển tới công trường
E-ĐKC 8.11	Thời gian di dời vật tư, thiết bị ra khỏi công trường: 01 ngày kể từ ngày biên bản nghiệm thu công trình được cấp.
E-ĐKC 9.3	Nhà thầu đưa ra chỉ dẫn trả dưới dạng văn bản trong thời hạn không quá ____ [ghi số ngày] ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị chỉ dẫn của các bên liên quan.
E-ĐKC 11.1	Danh sách nhà thầu phụ: Theo kết quả lựa chọn nhà thầu.
E-ĐKC 11.2	Giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: ____ giá hợp đồng [Hệ thống trích xuất theo Mục 27.3 E-CDNT].
E-ĐKC 11.4	Nêu các yêu cầu cần thiết khác về nhà thầu phụ: Theo kết quả thương thảo hợp đồng.
E-ĐKC 19.1	Yêu cầu về bảo hiểm: a) Trong quá trình thực hiện thi công xây dựng công trình, Nhà thầu phải mua bảo hiểm theo quy định hiện hành: - Bảo hiểm cho vật tư, thiết bị phục vụ thi công xây dựng công trình. - Bảo hiểm tai nạn lao động đối với người lao động. - Bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ ba. - Bảo hiểm rủi ro các công trình lân cận. b) Chi phí bảo hiểm thuộc trách nhiệm của Nhà thầu được tính trong giá dự thầu.

	c) Nhà thầu phải cung cấp chứng từ cho Chủ đầu tư để chứng minh là Nhà thầu đã mua đầy đủ các bảo hiểm nêu trên khi Chủ đầu tư có yêu cầu.
E-ĐKC 20.1(a)	Thời gian bảo hành công trình: Tối thiểu theo yêu cầu của E-HSMT.
E-ĐKC 21	Thông tin về Công trường là: Theo bản vẽ đính kèm E-HSMT
E-ĐKC 24	Ngày tiếp nhận, sử dụng Công trường là: <i>Cụ thể theo Thông báo của Chủ đầu tư</i>
E-ĐKC 27.2	Thời gian để tiến hành hòa giải: Trong vòng 15 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp. Giải quyết tranh chấp: - Trường hợp tranh chấp giữa 2 bên không thể giải quyết thông qua thương lượng hoà giải, thì bất cứ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án nơi Chủ đầu tư đặt trụ sở chính. - Trong thời gian chờ đợi phân xử của Toà án, nhà thầu vẫn phải chịu trách nhiệm thực hiện hợp đồng theo đúng tiến độ, không vì lý do tranh chấp mà trì trệ công việc đối với từng hạng mục hay tạm ngừng thực hiện hợp đồng. Nếu không thực hiện quy định trên thì nhà thầu phải bồi thường cho Chủ đầu tư theo quy định tại điều khoản chậm trễ hoàn thành hợp đồng - Quyết định của Toà án là quyết định cuối cùng ràng buộc các bên phải thực hiện
B. Quản lý thời gian	
E-ĐKC 28	- Ngày khởi công: <i>Cụ thể theo Thông báo của Chủ đầu tư</i> - Ngày hoàn thành dự kiến: <i>xác định ngày hoàn thành dự kiến theo ngày Hợp đồng có hiệu lực (tối đa 45 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực)</i>
E-ĐKC 29.1	Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư Biểu tiến độ thi công chi tiết trong vòng 01 ngày từ ngày ký Hợp đồng.
E-ĐKC 29.4	- Thời gian cập nhật Biểu tiến độ thi công chi tiết: 01 ngày. - Số tiền giữ lại nếu nộp muộn Biểu tiến độ thi công chi tiết cập nhật: 10.000.000 VND.
E-ĐKC 30.7	Các trường hợp khác: Theo kết quả thương thảo hợp đồng.
C. Quản lý chất lượng	
E-ĐKC 33.2	Vật tư, máy móc, thiết bị: Theo yêu cầu của E-HSMT
D. Quản lý chi phí	
E-ĐKC 40	Loại hợp đồng: Trọn gói.

E-ĐKC 41.1	Giá hợp đồng: Cố định.
E-ĐKC 42.1	- Tạm ứng: tối đa 30% giá trị hợp đồng - Thời gian tạm ứng: ___ ngày ___ tháng ___ năm ___ [<i>ghi cụ thể thời gian tạm ứng</i>].
E-ĐKC 44.1	Phương thức thanh toán: Chuyển khoản. - Số đợt thanh toán: Thanh toán thành nhiều đợt. - Sau khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho nhà thầu đến 95% giá trị hợp đồng được nghiệm thu.
E-ĐKC 45	Điều chỉnh thuế: Được phép. " <i>trong quá trình thực hiện hợp đồng, trường hợp tại thời điểm thanh toán nếu chính sách về thuế có sự thay đổi (tăng hoặc giảm) và trong hợp đồng có quy định được điều chỉnh thuế, đồng thời nhà thầu xuất trình được các tài liệu xác định rõ số thuế phát sinh thì khoản chênh lệch về thuế sẽ được điều chỉnh theo quy định trong hợp đồng</i> ".
E-ĐKC 46.1	Phần tiền giữ lại từ số tiền thanh toán là: 5%
E-ĐKC 47.1(d)	Trường hợp sửa đổi hợp đồng: Theo kết quả thương thảo hợp đồng.
E-ĐKC 47.7	Trường hợp đề xuất giải pháp tiết kiệm chi phí được Chủ đầu tư chấp thuận và giúp giảm giá hợp đồng, Chủ đầu tư thanh toán cho Nhà thầu 0% giá trị giảm giá hợp đồng.
E-ĐKC 49.1	Mức phạt: - Phạt vi phạm chậm tiến độ: nếu chậm tiến độ 01 ngày thì phạt 10.000.000 VND (Bằng chữ: Mười triệu đồng chẵn) cho 01 ngày chậm nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá trị hợp đồng bị vi phạm. Nếu giá trị phạt vi phạm Hợp đồng quá 12% Chủ đầu tư có quyền chấm dứt Hợp đồng, Nhà thầu phải bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư và chịu phạt theo qui định của Hợp đồng. - Khoản tiền phạt Nhà thầu vi phạm Hợp đồng sẽ bị khấu trừ vào số tiền thanh toán của đợt thanh toán gần nhất.
E-ĐKC 49.2	Bồi thường thiệt hại: Áp dụng. - Bồi thường thiệt hại trên cơ sở toàn bộ thiệt hại thực tế;
E-ĐKC 49.3	Thưởng hợp đồng: Không áp dụng.
E. Kết thúc hợp đồng	
E-ĐKC 54	Thời gian bàn giao công trình: Tối đa 45 ngày
E-ĐKC 55.1	Thời gian nộp bản vẽ hoàn công: Ngày yêu cầu bản vẽ hoàn công là 05 ngày sau ngày hoàn thành.

E-ĐKC 55.2	Số tiền giữ lại: 5% giá trị hợp đồng được nghiệm thu
E-ĐKC 56.1(a)	Nhà thầu phải nộp hồ sơ quyết toán công trình trong 15 ngày kể từ ngày nhận được biên bản nghiệm thu đã hoàn thành toàn bộ nội dung công việc theo quy định của hợp đồng.